TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2024/DS-ST
Ngày: 21-5-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Xuân Minh

Bà Nguyễn Huỳnh Hưỡng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Linh. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Trong ngày 21 tháng 5 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 209/2024/TLST-DS ngày 18 tháng 3 năm 2024 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2024/QĐXXST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Kiều Đ, sinh năm: 1987. Địa chỉ cư trú: Ấp R, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

Bị đơn: Ông Phạm Văn Q. Địa chỉ cư trú: Ấp T, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 15 tháng 3 năm 2024, cũng như lời trình bày tại phiên toà của nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 02/02/2024, bà Nguyễn Kiều Đ có cho ông Phạm Văn Q vay số tiền 30.000.000 đồng, vay không tính lãi. Sau đó, bà Đ yêu cầu ông Q trả số tiền vay trên nhưng ông Q chậm thanh toán nên bà Đ khởi kiện yêu cầu ông Q trả số tiền 30.000.000 đồng.

Bị đơn là ông Phạm Văn Q trình bày:

Ông Q có vay tiền của bà Đ, số tiền 30.000 đồng là đã được cộng cả lãi. Tuy nhiên, ông Q thống nhất có trách nhiệm thanh toán cho bà Đ số tiền 30.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa bà Nguyễn Kiều Đ và ông Phạm Văn Q là tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Nơi cư trú của bị đơn và nơi thực hiện hợp đồng đều tại huyện T nên bà Nguyễn Kiều Đ khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; điểm g khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Theo nguyên đơn, ông Q có vay của bà Đ số tiền 30.000.000 đồng. Ông Q thống nhất có trách nhiệm thanh toán theo yêu cầu của bà Đ. Do đó, buộc ông Q có trách nhiệm thanh toán cho bà Đ số tiền 30.000.000 đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Ông Q không đồng ý chịu án phí. Tuy nhiên, ông Phạm Văn Q có nghĩa vụ thực hiện việc thanh toán cho bà Nguyễn Kiều Đ nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Kiều Đ không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự.

- Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kiều Đ. Buộc ông Phạm Văn Q có nghĩa vụ thanh toán cho bà Nguyễn Kiều Đ số tiền 30.000.000 (Ba chục triệu) đồng.

Đối với khoản tiền nêu trên, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành xong khoản tiền phải thanh toán thì còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Về án phí: Ông Phạm Văn Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.500.000 (Một triệu năm trăm ngàn) đồng, chưa nộp. Bà Nguyễn Kiều Đ không phải chịu án phí, bà Đ có nộp tạm ứng án phí sơ thẩm số tiền 750.000 (Bảy trăm năm chục ngàn) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004699 ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau được trả lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- CC.THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Thị Huệ